

Số: 29 /2012/QĐ-UBND

Vinh Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2012

BỘ CÔNG THƯƠNG

ĐẾN Số: 6454
Ngày: 04/9/12
Chuyên: ...

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý
cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc

CỤC CN ĐỊA PHƯƠNG
ĐẾN Số: 1149
Ngày: 04/9/12
Chuyên:
Lưu:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công thương Quy định về việc thực hiện một số nội dung của Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại tờ trình số 41 /TTr-SCT ngày 16/01/2012 và Báo cáo thẩm định số 04/BC-STP ngày 06/01/2012 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 20/2007/QĐ-UBND ngày 23/3/2007 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc “ Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc”.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: CT, KH&ĐT, NV;
- TT TU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CPCT;
- CPVP;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Như điều 2;
- Trung tâm Công báo tỉnh, báo VP;
- Đài PT và TH tỉnh;
- Cổng TTGTĐT tỉnh, Website Chính phủ;
- Lưu: TH, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phùng Quang Hùng

(70b) A0

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc
(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2012/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 8 năm 2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định một số nội dung phối hợp giữa Sở Công Thương với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (dưới đây gọi chung là cơ quan chuyên môn); UBND các huyện, thành phố, thị xã (dưới đây gọi chung là UBND cấp huyện) và UBND các xã, phường, thị trấn (dưới đây gọi chung là UBND cấp xã) để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh thuộc các lĩnh vực quy hoạch, bổ sung quy hoạch, thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, đầu tư sản xuất kinh doanh và dịch vụ trong cụm công nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị có liên quan đến công tác quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động khác có liên quan đến công tác phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp không quy định tại quy chế này thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
2. Phát huy tính chủ động, tích cực và đề cao trách nhiệm của các cơ quan.
3. Việc phối hợp được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Chương II

NỘI DUNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 4. Nội dung quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp

1. Xây dựng, ban hành, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc thành lập, xây dựng và hoạt động của các cụm công nghiệp.

b) Chủ trì cân đối vốn và trình UBND tỉnh quyết định phân bổ vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp phù hợp với cơ chế chính sách hiện hành về phát triển cụm công nghiệp;

2. Sở Tài chính

a) Có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương trong việc cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh hàng năm hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp;

b) Chủ trì thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định giá thuê đất, các khoản phí dịch vụ đối với cụm công nghiệp có hỗ trợ vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh do Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp quản lý và kinh doanh hạ tầng.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đất đai và bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với đơn vị kinh doanh hạ tầng, các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp, trình UBND tỉnh quyết định.

Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với đơn vị kinh doanh hạ tầng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định.

b) Tổng hợp đánh giá nhu cầu sử dụng đất khi lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phục vụ cho phát triển cụm công nghiệp theo quy định.

4. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn nội dung và trình tự lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch xây dựng và quản lý quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp theo quy định hiện hành. Chủ trì tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

b) Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng tại các cụm công nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Sở Giao thông Vận tải

a) Có ý kiến tham gia đề xuất hoặc thỏa thuận vị trí đầu nối hạ tầng giao thông tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cấp phép thi công đầu nối hạ tầng giao thông của cụm công nghiệp với đường tỉnh lộ theo thẩm quyền quy định.

b) Tham gia ý kiến vào thiết kế cơ sở của hạng mục hạ tầng kỹ thuật giao thông trong cụm công nghiệp.

6. Ban Quản lý các Khu công nghiệp:

Tiếp nhận hồ sơ giải quyết các thủ tục về đăng ký đầu tư, trình UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho các đơn vị kinh doanh hạ tầng, các nhà đầu tư có dự án đầu tư trong cụm công nghiệp theo quy định.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất xây dựng cụm công nghiệp và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tham gia triển khai thực hiện Quy chế này sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung quy định tại Quy chế này.

2. Giao Giám đốc Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo định kỳ 6 tháng và hàng năm.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./. *✓*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phùng Quang Hùng

7. Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu đề xuất việc thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp tại một số địa phương để thực hiện chức năng, nhiệm vụ kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định tại Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg và Thông tư số 39/2009/TT-BCT.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài nguyên & Môi trường, UBND cấp huyện trong việc xác định vùng đất quy hoạch phát triển cụm công nghiệp đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển ngành nông nghiệp.

9. Các cơ quan liên quan khác

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực được giao đối với các nội dung liên quan đến việc quy hoạch, xây dựng các cụm công nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

Ngoài chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo thẩm quyền, UBND cấp huyện còn có trách nhiệm tham gia chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ công việc cụ thể tại các cụm công nghiệp như sau:

1. Chỉ đạo Phòng Công Thương (hoặc Phòng Kinh tế) thực hiện chức năng đầu mối, tham mưu giúp UBND cấp huyện tổ chức theo dõi, quản lý các cụm công nghiệp trên địa bàn.

2. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp tham gia thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất xây dựng cụm công nghiệp; cắm mốc giao đất tại thực địa; thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất, bảo vệ môi trường theo thẩm quyền trong quá trình quy hoạch, xây dựng và hoạt động của cụm công nghiệp.

3. Chỉ đạo Phòng Công Thương (hoặc Phòng Kinh tế) lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp trên địa bàn; lập đề án thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp; chỉ đạo Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp lập quy hoạch chi tiết, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được phê duyệt.

4. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào cụm công nghiệp theo phân cấp, những lĩnh vực không được phân cấp, có ý kiến bằng văn bản trình các cấp có thẩm quyền quyết định;

5. Tham gia đề xuất việc quy hoạch xây dựng và phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Có trách nhiệm phối hợp tổ chức việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách của nhà nước về thu hồi và giao đất để triển khai xây dựng cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt;